TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày 12 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Bôi và bà Nguyễn Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thuý Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 2 năm 2025 đối với bị cáo:

NGUYỄN CHƯƠNG L, sinh năm 1979; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Thôn V, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Chương P và bà Đỗ Thị Q; Vợ: Nguyễn Thị N; Con: Có 03 con (Lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

Người đại diện của bị cáo: Chị Nguyễn Thị N (vợ bị cáo L), sinh năm 1981; Trú tại: Thôn V, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H. (Có mặt)

** Bị hại:* Bà Chu Thị H, sinh năm 1961 (Củ tịch Hội đồng quản trị công ty P1); Trú tại: 33/23phố B, phường B, quận L, thành phố Hà Nội. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7 năm 2024, Nguyễn Chương L làm nhân viên bảo vệ tại khu nhà điều hành Vạn M ở thôn Đ, xã V, huyện T, TP Hà Nội . thuộc Công ty cổ phần P1 có địa chỉ tại: số F, ngõ E Đ, phường Q, quận T, TP Hà Nội . do bà Chu Thị H là Chủ tịch Hội đồng quản trị, đến ngày 30/9/2024 L đã xin nghỉ việc.

Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên ngày 07/10/2024, L đã nảy sinh ý định đến khu nhà điều hành Vạn M do bà H quản lý để trộm cắp tài sản. Khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai màu xanh BKS: 29AA - 821.05 sau lưng đeo chiếc balo màu xám đi từ nhà đến khu nhà điều hành Vạn M, L lấy chìa khóa do mình để sẵn ở chậu hoa gần cửa bếp của toà nhà, rồi mở cửa đi vào bên trong. Khi vào bên trong nhà Lâm ngắt cầu dao điện mục đích để tắt các thiết bị giám sát camera. Sau đó, L đi đến bàn làm việc trong phòng khách lấy 01 chiếc laptop màu đen nhãn hiệu Dell cho vào trong balo màu xám. L khoá lại cửa, để chìa khoá vào vị trí cũ và điều khiển xe đi về nhà cất chiếc laptop trộm cắp được trong phòng ngủ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, L tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai màu xanh BKS: 29AA - 821.05 quay lại nhà điều hành V để trộm cắp tài sản. L đi vào bên trong nhà lấy 01 máy in Canon màu trắng trên bàn làm việc và 03 bộ bản lề cửa kính để sát tường trong phòng khách rồi điều khiển xe đi về nhà cất máy in Canon màu trắng dưới gầm giường ngủ; 03 bộ bản lề cửa kính để ngoài sân vườn. Ngày 09/10/2024, nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật Nguyễn Chương L đã đầu thú tại Công an xã V và tự nguyện giao nộp tài sản đã trộm cắp.

Thu giữ tang vật gồm:

+ 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell 7940 màu đen đã qua sử dụng.

+ 01 máy in canon LBP 2900 màu trắng đã qua sử dụng.

+ 03 bộ bản lề cửa bao gồm: 06 kẹp kính dưới VVP FT; 06 kẹp đỉnh kính VVP FT 30; 06 kẹp kính trên VVP FT 20; 06 bản lề sàn VVP FC34-25.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai màu xanh BKS: 29AA - 821.05.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 62 ngày 28/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận:

- 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell 7940 màu đen đã qua sử dụng có giá: 5.200.000 đồng.

- 01 máy in canon LBP 2900 màu trắng đã qua sử dụng có giá: 1.500.000 đồng.

- 03 bộ bản lề cửa bao gồm:

+ 06 kẹp kính dưới VVP FT 10 mua mới tháng 9/2024 chưa qua sử dụng có giá: 2.766.000 đồng.

+ 06 kẹp đỉnh kính VVP FT 30 mua mới tháng 9/2024 chưa qua sử dụng có giá: 3.186.000 đồng.

+ 06 kẹp kính trên VVP FT 20 mua mới tháng 9/2024 chưa qua sử dụng có giá: 2.934.000 đồng.

+ 06 bản lề sàn VVP FC34-25 mua mới tháng 9/2024 chưa qua sử dụng có giá: 9.282.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là: 24.868.000 đồng (Hai mươi bốn triệu tám trăm sáu tám nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSTT ngày 21 tháng 2 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Chương L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự đối với bị cáo, đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Chương L phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Chương L từ 06 – 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 - 18 tháng.

Giao bị cáo Nguyễn Chương L cho UBND xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thì gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, là người khuyết tật nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Chu Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Trợ giúp pháp lý bào chữa cho bị cáo: Bị cáo lần đầu phạm tội, chưa có tiền án tiền sự, thành khản khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo trước khi phạm tội là một công dân tốt, bản thân bị cáo bị bệnh động kinh gia đình phải hỗ trợ thuốc hàng ngày, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, tài sản đã được thu hồi, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương để bị cáo được gia đình chăm sóc và giáo dục.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tình tiết như cáo trạng truy tố, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội cùng vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ 20 phút đến 17 giờ ngày 07/10/2025, tại khu nhà điều hành V ở thôn Đ, xã V, huyện T, TP Hà Nội . thuộc Công ty cổ phần P1 do bà Chu Thị H làm chủ tịch Hội đồng quản trị, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Nguyễn Chương L đã lén lút trộm cắp 01 chiếc laptop màu đen nhãn hiệu Dell; 01 máy in canon LBP 2900 màu trắng đã qua sử dụng; 03 bộ bản lề cửa bao gồm: 06 kẹp kính dưới VVP FT; 06 kẹp đỉnh kính VVP FT 30; 06 kẹp kính trên VVP FT 20; 06 bản lề sàn VVP FC34-25. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 24.868.000 đồng. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên có hình phạt

nghiêm khắc đối với bị cáo để phòng ngừa, răn đe chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét cho bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, bản thân bị cáo bị tai nạn lõm sọ não sức khỏe yếu, tinh thần không ổn định thỉnh thoảng bị động kinh thường xuyên phải điều trị và dùng thuốc hàng ngày, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhận thức được hành vi của mình trái pháp luật đã ra đầu thú, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có 3 con còn nhỏ, bản thân bị cáo có là người khuyết tật nặng, phải nuôi dưỡng mẹ già hơn 80 tuổi, gia đình bị cáo là thành phần có công với Cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 điền 173 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên xét bị cáo là lao động tự do, không có công việc và không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Chu Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng: 01 (một) chiếc laptop nhãn hiệu Dell 7940 màu đen đã qua sử dụng; 01 máy in canon LBP 2900 màu trắng đã qua sử dụng; 03 bộ bản lề cửa bao gồm: 06 kẹp kính dưới VVP FT; 06 kẹp đỉnh kính VVP FT 30; 06 kẹp kính trên

VVP FT 20; 06 bản lề sàn VVP FC34-25. Quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Chu Thị H. Cơ quan điều tra đã trả lại bà H là có căn cứ pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai màu xanh BKS: 29AA - 821.05. Xác định chiếc xe trên của chị Nguyễn Thị N (là vợ của Nguyễn Chương L) hàng ngày sử dụng. Ngày 07/10/2024 L sử dụng xe đi trộm cắp tài sản Chị N không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị N là có căn cứ pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106; 136; 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chương L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Chương L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Chương L cho UBND xã T, huyện C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 luật Thi hành án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Chương L được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

5/Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín;
- CA huyện Thường Tín;
- Chi cục THADS huyện Thường Tín;
- Bị cáo; Các đương sự khác;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đoàn Lan Hương